

BỘ NỘI VỤ
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG
NGOÀI NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 170/TTLĐNN-TCLĐ
V/v phối hợp tổ chức tuyển chọn người lao
động theo Chương trình EPS năm 2026

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trên cơ sở thống nhất kế hoạch với Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc, ngày 10/03/2026, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 224/QĐ-BNV về việc tổ chức kỳ thi tiếng Hàn và kiểm tra tay nghề cho người lao động có nguyện vọng đăng ký dự tuyển đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình Cấp phép việc làm của Hàn Quốc (*Quyết định kèm theo*). Triển khai thực hiện Quyết định nêu trên, Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng thông báo tới quý Sở thông tin về kỳ thi và đề nghị quý Sở tổ chức thông tin tuyên truyền, tiếp nhận đăng ký dự thi và phối hợp với Trung tâm thực hiện các nội dung như sau:

1. Thông tin về kỳ thi

- Ngành tuyển chọn: Sản xuất chế tạo, ngư nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ
- Chỉ tiêu tuyển chọn: 4.200 người (*trong đó: ngành sản xuất chế tạo: 3.000 người; ngành ngư nghiệp: 1.000 người; ngành lâm nghiệp: 150 người; ngành dịch vụ: 50 người*)
- Nội dung thi tuyển:
 - + Vòng 1: Thi tiếng Hàn theo hình thức trắc nghiệm trên máy tính; kiểm tra sắc giác.
 - + Vòng 2: Kiểm tra tay nghề (bắt buộc); Đánh giá năng lực (không bắt buộc)
- Thời gian tiếp nhận đăng ký và tổ chức thi (dự kiến):

Ngành nghề	Thời gian tiếp nhận đăng ký	Thời gian thi vòng 1- kiểm tra tiếng Hàn	Thời gian thi vòng 2 – kiểm tra tay nghề
Ngành ngư nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ	23/03 ~ 27/3/2026	23/04~15/05/2026	15/06~19/06/2026
Ngành sản xuất chế tạo		22/06~21/08/2026	12/10~16/10/2026

Công tác ra đề thi, quản lý đề thi, bài thi, chấm bài và tổ chức kiểm tra tay nghề, đánh giá năng lực do Cơ quan phát triển nguồn nhân lực Hàn Quốc (HRD Korea) chịu trách nhiệm.

2. Điều kiện và đối tượng được đăng ký dự tuyển

2.1 Điều kiện chung đối với lao động đăng ký dự tuyển chương trình EPS

- Từ 18 đến 39 tuổi (những người sinh trong khoảng thời gian từ ngày 24/03/1986 đến ngày 23/03/2008);

- Không có tiền án bị phạt tù hoặc hình phạt pháp lý nặng hơn theo quy định của pháp luật;

- Chưa từng bị trục xuất khỏi Hàn Quốc;

- Nếu đã từng cư trú tại Hàn Quốc (bao gồm cư trú hợp pháp và bất hợp pháp) theo visa E9 (lao động EPS) hoặc (và) visa E10 (thuyền viên tàu đánh cá) thì thời gian cư trú phải dưới 05 năm;

- Không bị cấm xuất cảnh Việt Nam;

- Không có thân nhân (bố, mẹ, con đẻ; anh, chị, em ruột; vợ hoặc chồng) đang cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc;

- Đủ sức khỏe đi làm việc tại Hàn Quốc; không bị các bệnh giang mai, lao phổi, không bị mù màu, rối loạn sắc giác;

- Người lao động bị đứt, cụt ngón tay hoặc chân thương, dị tật cột sống vẫn được đăng ký dự thi, tuy nhiên việc xét tuyển sẽ căn cứ vào kết quả kiểm tra tay nghề.

- Trường hợp người lao động đã đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thì phải về nước đúng hạn hợp đồng, trong trường hợp từng cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc thì đã tự nguyện về nước trong khoảng thời gian Chính phủ Hàn Quốc thực hiện chính sách miễn xử phạt đối với người nước ngoài cư trú bất hợp pháp tự nguyện trình diện để về nước. Trong trường hợp này, người lao động phải xuất trình được các giấy tờ chứng minh.

2.2 Điều kiện bổ sung đối với lao động đăng ký dự tuyển trong ngành ngư nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ:

Bên cạnh việc đáp ứng các điều kiện chung tại mục 2.1 nêu trên, người lao động có nguyện vọng đăng ký dự tuyển trong ngành ngư nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ phải đáp ứng các điều kiện bổ sung sau:

a) Ngành ngư nghiệp

Đáp ứng ít nhất một trong các điều kiện sau:

(1) Người lao động thường trú tại các xã, phường ven biển, đặc khu; có kinh nghiệm đánh bắt hoặc nuôi trồng thủy hải sản trên biển, có sức khỏe và chịu được sóng nước để làm việc trong ngành ngư nghiệp.

(2) Đã được đào tạo và cấp chứng chỉ đào tạo đối với các ngành nghề liên quan đến ngư nghiệp, có kinh nghiệm đánh bắt hoặc nuôi trồng thủy hải sản trên biển, có sức khỏe và chịu được sóng nước để làm việc trong ngành ngư nghiệp.

(3) Người lao động đã từng làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình EPS trong ngành ngư nghiệp về nước đúng hạn hợp đồng.

b) Ngành lâm nghiệp, dịch vụ

Thường trú tại các thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 – 2030 (Theo Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo).



3. Chi phí dự thi tiếng Hàn của người lao động

Thu bằng tiền Việt Nam đồng tương đương 28 USD/người, Trung tâm Lao động ngoài nước sẽ có văn bản gửi quý Sở về số tiền thu bằng Việt Nam đồng trước ngày tiếp nhận đăng ký và đăng trên website của Trung tâm tại địa chỉ: www.colab.moha.gov.vn.

4. Chuẩn bị tiếp nhận đăng ký dự thi tiếng Hàn

- Đề nghị quý Sở thông báo công khai bản “Thông báo kế hoạch tổ chức kỳ thi tiếng Hàn ngành sản xuất chế tạo, ngư nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ năm 2026” trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương và niêm yết tại địa điểm tiếp nhận đăng ký để người lao động biết.

- Thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Lao động ngoài nước thông tin Đơn vị được giao thực hiện, địa điểm tiếp nhận đăng ký dự thi và cán bộ phụ trách tiếp nhận hồ sơ trước ngày **16/03/2026**.

- Trung tâm sẽ gửi Đơn đăng ký dự thi tiếng Hàn, con dấu, tài liệu kiểm tra sắc giác của Cơ quan Phát triển nguồn nhân lực Hàn Quốc (HRD Korea) tới quý Sở trước ngày tiếp nhận đăng ký dự thi.

- Trước khi tiếp nhận đăng ký, Trung tâm sẽ tổ chức họp trực tuyến với các đơn vị được giao tiếp nhận để trao đổi, giải đáp các vấn đề liên quan, thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

5. Tổ chức tiếp nhận đăng ký thi tiếng Hàn

- Trình tự tiếp nhận đăng ký thi tiếng Hàn: Quý Sở triển khai tổ chức thực hiện tiếp nhận đăng ký theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục 1 “Quy trình tiếp nhận đăng ký dự thi tiếng Hàn năm 2026” và hướng dẫn người lao động thực hiện theo các phụ lục 3, 4, 5.

6. Các công việc sau khi tiếp nhận đăng ký thi tiếng Hàn

- Kết thúc thời gian đăng ký của mỗi ngày (trước 17h30), quý Sở thông báo số lượng người lao động đã đăng ký dự thi (qua số điện thoại: 024.7303.0199 máy lẻ 115) để Trung tâm thông báo cho phía Hàn Quốc. Cuối ngày 27/03/2026 đề nghị quý Sở rà soát, thông báo số lượng và gửi danh sách người lao động đăng ký dự thi theo mẫu (*phụ lục 7 kèm theo*) về hộp thư điện tử tại địa chỉ: kiemtratienghan@gmail.com (Trong phần Subject ghi rõ tên Sở, ví dụ: “Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An đăng ký thi tiếng Hàn 2026”). Sau ngày 27/03/2026 những thay đổi liên quan đến danh sách và số lượng đăng ký sẽ không được phía Hàn Quốc chấp nhận.

- Trong ngày **30/03/2026** chuyển toàn bộ Đơn đăng ký dự tuyển, Bản kê khai thông tin, con dấu, tài liệu kiểm tra sắc giác, danh sách người lao động đăng ký dự thi có đóng dấu xác nhận của đơn vị tiếp nhận và file dữ liệu gồm: ảnh chân dung của người lao động, ảnh Căn cước, file danh sách excel của người lao động vào hộp thư điện tử kiemtratienghan@gmail.com để Trung tâm Lao động ngoài nước kịp thời nhập dữ liệu người lao động vào hệ thống máy tính.



7. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá năng lực

Những thí sinh có nguyện vọng tham gia đánh giá năng lực thì phải mang theo hồ sơ đánh giá năng lực khi tham dự kỳ thi tiếng Hàn. HRD Korea sẽ thu hồ sơ đánh giá năng lực đối với những người lao động đạt điểm thi tiếng Hàn theo quy định.

- Mẫu hồ sơ đăng ký tham gia năng lực: người lao động tự tải từ website www.colab.moha.gov.vn (mục tải biểu mẫu).

- Đối tượng được nộp hồ sơ: đạt điểm thi tiếng Hàn theo quy định (ngành sản xuất chế tạo: từ 120 điểm trở lên; ngành lâm nghiệp, dịch vụ: từ 90 điểm trở lên và ngành ngư nghiệp: từ 60 điểm trở lên), có nguyện vọng tham gia đánh giá năng lực, có kinh nghiệm làm việc/tốt nghiệp các ngành liên quan đến lĩnh vực đã đăng ký, được cấp chứng chỉ đã hoàn thành chương trình đào tạo hoặc tập huấn ngắn hạn/có chứng chỉ nghề quốc gia.

Tất cả thí sinh đỗ Vòng 1 phải tham gia kiểm tra tay nghề, việc đăng ký sẽ được tiến hành một cách tự động.

8. Kinh phí hỗ trợ tổ chức tiếp nhận đăng ký

- Số lượng người lao động đăng ký đủ điều kiện dự thi năm 2026 từ 200 người trở xuống/năm: mức kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng/năm.

- Số lượng người lao động đăng ký đủ điều kiện dự thi năm 2026 trên 200 người/năm: Thanh toán theo số người đủ điều kiện dự thi thực tế với mức 15.000 đồng/người đăng ký đủ điều kiện dự thi và tối đa không quá 30.000.000 đồng/địa phương/năm (Số lượng trên tính cho tổng số lao động đủ điều kiện dự thi trong cả năm 2026).

Trung tâm Lao động ngoài nước sẽ ký hợp đồng nguyên tắc với quý Sở hoặc đơn vị được Sở giao nhiệm vụ triển khai Chương trình EPS để thực hiện các nội dung công việc theo đúng quy định. Kết thúc công tác tổ chức tiếp nhận các kỳ thi năm 2026, căn cứ số lượng thí sinh đăng ký dự thi, Trung tâm sẽ thanh, quyết toán với các địa phương. Đề nghị quý Sở gửi thông tin địa chỉ email nhận hợp đồng và biên bản thanh lý hợp đồng về hộp thư điện tử tcktcolab@gmail.com để Trung tâm gửi mẫu và hướng dẫn thủ tục, hồ sơ.

Trong thời gian tiếp nhận đăng ký nếu có vướng mắc, đề nghị quý Sở liên hệ với Trung tâm theo số điện thoại 0243.7303.0199 máy lẻ 113, 115 (Phòng Tuyển chọn lao động) hoặc 124 (Phòng Tài chính – Kế toán) để phối hợp giải quyết.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Sở./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng (để báo cáo);
- Cục QLLĐNN;
- Văn phòng HRD tại Việt Nam (để p/h);
- Lãnh đạo TT;
- Các phòng, VP thuộc TT;
- Lưu: VT, TCLĐ.



Đặng Huy Hồng

Phụ lục 1

QUY TRÌNH TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ DỰ THI TIẾNG HÀN NĂM 2026 **- DANH CHO CÁN BỘ TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ DỰ THI** (Ban hành kèm theo Công văn số 170/TTLĐNN-TCLĐ ngày 11/03/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

I. Yêu cầu đối với công tác tiếp nhận đăng ký dự thi tiếng Hàn

- Xác định người lao động đáp ứng đủ điều kiện đăng ký tham gia chương trình.

- Tổng hợp đủ:

+ Bản cứng: Đơn đăng ký dự thi và bản kê khai thông tin;

+ Bản mềm: Danh sách đăng ký dự thi, ảnh chân dung (đuôi .JPG), ảnh căn cước (đuôi .JPG).

Quy cách ảnh chân dung	Quy cách ảnh căn cước
<p>- Yêu cầu: ảnh phong trắng áo màu, không viền; đặt tên file ảnh theo Số báo danh của lao động.</p> <p>- Nén tất cả file ảnh của lao động thành file theo định dạng zip (sử dụng winzip)</p>	<p>- Yêu cầu: chụp thẳng ảnh mặt trước, đặt tên file theo Số báo danh của lao động.</p> <p>- Nén tất cả file ảnh Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của lao động thành file theo định dạng zip (sử dụng winzip)</p>

Lưu ý:

File ảnh chân dung và file ảnh căn cước **phải được đặt tên theo SỐ BÁO DANH** đã cấp cho người lao động. Trường hợp sai lệch giữa số báo danh và tên các file ảnh chân dung/Căn cước có thể dẫn đến người lao động bị HRD Korea từ chối tham dự kỳ thi.

II. Quy trình tiếp nhận đăng ký dự thi tiếng Hàn (tham khảo)

1. Bước 1: Tư vấn về Chương trình EPS và đặc thù công việc của ngành ngư nghiệp yêu cầu phải có kinh nghiệm làm việc trong môi trường sống nước (bao gồm cả nghề nuôi trồng; các quy định, quyền lợi, nghĩa vụ.

Lưu ý: Yêu cầu thông tin rõ cho người lao động về nghề nuôi trồng thủy hải sản cũng làm việc trên biển, tránh xảy ra việc người lao động nhận thức không đúng về tính chất công việc, cho rằng ngành nghề nuôi trồng làm việc trên bờ nên không cần kinh nghiệm làm việc trên biển.

2. Bước 2: Kiểm tra thông tin

- Kiểm tra Căn cước để xác định độ tuổi, nơi đăng ký thường trú của người lao động, đảm bảo điều kiện dự thi.

- Đối với trường hợp đã làm việc tại Hàn Quốc, yêu cầu người lao động phải tự xác định về nước đúng thời hạn hợp đồng.

3. Bước 3: Kiểm tra sắc giác của từng người lao động theo tài liệu kiểm tra sắc giác của HRD Korea. Cán bộ kiểm tra yêu cầu người lao động đọc các số trong hình tròn của từng trang tài liệu (người lao động đạt yêu cầu trong phần kiểm tra sắc giác là người đọc chính xác tất cả các chữ số được ghi trong tài liệu). Người lao động đạt kết quả kiểm tra sắc giác mới tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo.

4. Bước 4: Thu tiền chi phí dự thi (số tiền Việt Nam tương đương với 28 USD/người).

5. Bước 5: Phát Đơn đăng ký dự thi và Bản kê khai thông tin.

6. Bước 6: Hướng dẫn người lao động kê khai Đơn đăng ký, Bản kê khai thông tin; chuẩn bị file ảnh chân dung, ảnh căn cước công dân và lưu tên file là số báo danh đã được cấp.

7. Bước 7: Thu Đơn đăng ký và Bản kê khai thông tin và tiếp nhận file ảnh chân dung và ảnh căn cước công dân/hộ chiếu của người lao động.

8. Bước 8: Phát Thẻ dự thi cho người lao động (đóng dấu vào ảnh trên thẻ dự thi, tuyệt đối không đóng dấu vào ảnh trên Đơn đăng ký).

II. Những giấy tờ người lao động phải chuẩn bị khi đến đăng ký

Khi đến đăng ký, người lao động phải chuẩn bị và xuất trình các giấy tờ sau để cán bộ tiếp nhận đăng ký kiểm tra, đối chiếu:

1. 02 ảnh chân dung kích thước 3.5 cm x 4.5 cm (chụp trong vòng 3 tháng, không có viền, ảnh sạch và rõ nét, **không chỉnh sửa**, sử dụng **phông trắng**, mặc áo tối màu);

2. Bản gốc Căn cước và **01 bản photo** mặt trước của Căn cước;

3. Bản mềm đuôi *.JPG* của ảnh chân dung và ảnh Căn cước (tương ứng với bản photo đã dán vào đơn đăng ký).

4. Ứng dụng VneID để xác định thông tin địa chỉ thường trú của người lao động

Lưu ý:

- Người lao động cần chuẩn bị sẵn bản mềm (bản scan hoặc chụp ảnh có đuôi *.jpg*) của ảnh chân dung và thẻ căn cước công dân.

- Trung tâm đề nghị quý đơn vị tiếp nhận tăng cường áp dụng công nghệ thông tin như máy đọc mã QR trên Căn cước để trích xuất dữ liệu chính xác, chụp ảnh cho người lao động tại điểm đăng ký để đảm bảo quy chuẩn hồ sơ theo hướng dẫn, phòng tránh việc tráo đổi ảnh để thực hiện các hành vi thi hộ sau này; nhập thông tin kê khai cho người lao động để tránh sai sót.

- Đối với việc xác định địa bàn cư trú của người lao động, đề nghị quý Sở kiểm tra theo định danh mức 2 tại ứng dụng VNEID của người lao động.

- Chỉ sử dụng Căn cước gắn chip để đăng ký dự thi.

Phụ lục 2

MỘT SỐ LƯU Ý TRONG THỰC HIỆN QUY TRÌNH TỔ CHỨC TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ DỰ THI



(Ban hành kèm theo Công văn số ~~170~~ TTLĐNN-TCLĐ ngày 11/03/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

1. Để tránh nhầm lẫn trong quá trình kiểm tra, xác minh đối tượng đăng ký dự thi, thuận lợi cho việc sắp xếp đơn đăng ký, các địa phương có thể bố trí nhiều bàn tiếp nhận. Căn cứ tình hình thực tế, địa phương xây dựng phương án phù hợp, đảm bảo quy trình, an ninh, trật tự và thu thập thông tin.

2. Để xác định đúng người lao động đăng ký thường trú tại các địa phương theo điều kiện bổ sung (sau khi sắp xếp lại địa giới hành chính từ ngày 01/07/2025), cán bộ tiếp nhận có thể yêu cầu người lao động mở ứng dụng VNeID để xác minh.

3. Đơn đăng ký được phát tăng dần theo thứ tự của số báo danh để đảm bảo sử dụng số báo danh không bị gián đoạn.

4. Kiểm tra kỹ các thông tin của người lao động trên Đơn đăng ký trước khi trả lại “Thẻ dự thi” cho người lao động.

5. Cắt phần “Thẻ dự thi” khỏi tờ Đơn đăng ký (cắt cẩn thận tránh làm hỏng, rách thẻ) và đóng dấu giáp lai vào ảnh trên “Thẻ dự thi”. Phát “Thẻ dự thi” cho người lao động, yêu cầu người lao động bảo quản cẩn thận và mang theo “Thẻ dự thi”, Căn cước khi đến dự thi.

6. Bảo quản đơn chặt chẽ, tránh lãng phí đề phòng trường hợp thiếu đơn;

7. Phần Đơn đăng ký dự thi chuyển lại cho Trung tâm Lao động ngoài nước được xếp theo thứ tự tăng dần của số báo danh, chia thành từng tập theo dải 100 số báo danh. Mỗi tập đơn được cho vào trong một phong bì, ngoài phong bì ghi đầy đủ các thông tin theo mẫu của phía Hàn Quốc yêu cầu (phụ lục 8 kèm theo).

8. Các cán bộ được giao phụ trách việc tổ chức tiếp nhận đăng ký dự thi của người lao động tại địa phương ghi thông tin vào Bản cam kết theo mẫu (phụ lục 6 kèm theo) và chuyển lại cho Trung tâm Lao động ngoài nước.

9. Số báo danh trên đơn đăng ký dự thi – Tên file Ảnh chân dung – Tên file Ảnh hộ chiếu/Căn cước công dân phải hoàn toàn trùng khớp, hệ thống của phía Hàn Quốc sẽ tự động đối chiếu để tổng hợp thông tin đăng ký dự thi của người lao động.

Phụ lục 3

HƯỚNG DẪN DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ THI TIẾNG HÀN NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Công văn số 170/TTLĐNN – TCLĐ ngày 11/03/2026
của Trung tâm Lao động ngoài nước)

1. Người lao động phải tự kiểm tra và tự chịu trách nhiệm về việc đảm bảo các điều kiện dự thi, cụ thể:

1.1. Điều kiện chung đối với lao động đăng ký dự tuyển chương trình EPS

- Từ 18 đến 39 tuổi (những người sinh trong khoảng thời gian từ ngày 24/03/1986 đến ngày 23/03/2008);

- Không có tiền án bị phạt tù hoặc hình phạt pháp lý nặng hơn theo quy định của pháp luật;

- Chưa từng bị trục xuất khỏi Hàn Quốc;

- Nếu đã từng cư trú tại Hàn Quốc (bao gồm cư trú hợp pháp và bất hợp pháp) theo visa E9 (lao động EPS) hoặc (và) visa E10 (thuyền viên tàu đánh cá) thì thời gian cư trú phải dưới 05 năm;

- Không bị cấm xuất cảnh Việt Nam;

- Không có thân nhân (bố, mẹ, con đẻ; anh, chị, em ruột; vợ hoặc chồng) đang cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc;

- Đủ sức khỏe đi làm việc tại Hàn Quốc; không bị các bệnh giang mai, lao phổi, không bị mù màu, rối loạn sắc giác;

- Người lao động bị đứt, cụt ngón tay hoặc chân thương, dị tật cột sống vẫn được đăng ký dự thi, tuy nhiên việc xét tuyển sẽ căn cứ vào kết quả kiểm tra tay nghề.

- Trường hợp người lao động đã đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thì phải về nước đúng hạn hợp đồng, trong trường hợp từng cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc thì đã tự nguyện về nước trong khoảng thời gian Chính phủ Hàn Quốc thực hiện chính sách miễn xử phạt đối với người nước ngoài cư trú bất hợp pháp tự nguyện trình diện để về nước. Trong trường hợp này, người lao động phải xuất trình được các giấy tờ chứng minh.

1.2 Điều kiện bổ sung đối với lao động đăng ký dự tuyển trong ngành ngư nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ:

Bên cạnh việc đáp ứng các điều kiện chung tại mục 1.1 nêu trên, người lao động có nguyện vọng đăng ký dự tuyển trong ngành ngư nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ phải đáp ứng các điều kiện bổ sung sau:

a) Ngành ngư nghiệp:

(1) Người lao động thường trú tại các xã, phường ven biển, đặc khu; có kinh nghiệm đánh bắt hoặc nuôi trồng thủy hải sản trên biển, có sức khỏe và chịu được sóng nước để làm việc trong ngành ngư nghiệp.

(2) Đã được đào tạo và cấp chứng chỉ đào tạo đối với các ngành nghề liên quan đến ngư nghiệp, có kinh nghiệm đánh bắt hoặc nuôi trồng thủy hải sản trên biển, có sức khỏe và chịu được sóng nước để làm việc trong ngành ngư nghiệp.

(3) Người lao động đã từng làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình EPS trong ngành ngư nghiệp về nước đúng hạn hợp đồng.

b) Ngành lâm nghiệp, dịch vụ

Thường trú tại các thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 – 2030 (Theo Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo).

2. Các giấy tờ người lao động phải chuẩn bị khi đến đăng ký

- **02 ảnh chân dung** kèm theo **file ảnh** (file ảnh đuôi .jpg) kích cỡ 3.5 cm x 4.5 cm (chụp trong vòng 3 tháng, không có viền, ảnh sạch và rõ nét, không chỉnh sửa, sử dụng phông trắng, mặc áo tối màu). Ảnh chân dung có thể sẽ do cơ quan tiếp nhận đăng ký chụp.

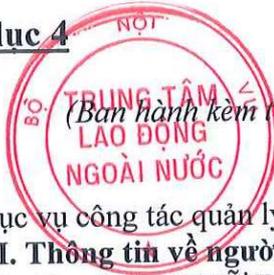
- Bản gốc Căn cước, 01 bản photo và **01 bản file ảnh tương ứng** là mặt trước của Căn cước (file ảnh đuôi .jpg);

- Ứng dụng VneID để xác định địa chỉ thường trú

Lưu ý: Những người lao động không đúng đối tượng hoặc không đủ điều kiện theo quy định trên sẽ không được đi làm việc tại Hàn Quốc kể cả trong trường hợp đã dự thi và có kết quả đạt yêu cầu.

Số báo danh.....

Phụ lục 4



BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Công văn số 170/TTLĐNN-TCLĐ ngày 11/03/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Để phục vụ công tác quản lý, đề nghị anh/ chị điền đầy đủ, chính xác các thông tin sau đây:

I. Thông tin về người lao động:

1. Họ và tên (CHỮ IN HOA):
2. Số Căn cước:
3. Số báo danh (ghi theo Đơn đăng ký dự thi):
4. Nơi đăng ký thường trú (ghi cụ thể).....

5. Anh/ chị đã từng đi làm việc tại Hàn Quốc hay chưa? Đã từng Chưa
Nếu đã từng làm việc tại Hàn Quốc, anh/ chị có về nước đúng thời hạn sau khi kết thúc

hợp đồng lao động hay không? Có Không

6. Nếu đã từng cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc, anh/ chị có tự nguyện về nước hay không? Có Không

7. Thời gian anh/ chị tự nguyện về nước:.....

8. Anh/ chị có người thân nào (bố, mẹ, con đẻ; anh, chị, em ruột; vợ hoặc chồng) đã từng hoặc đang làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình EPS hay không?

Có Không

Nếu có người thân đã từng hoặc đang làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS, đề nghị anh/chị kê khai các thông tin dưới đây (nếu không có không cần phải kê khai):

II. Thông tin về người thân đã từng hoặc đang làm việc tại Hàn Quốc

1. Người thân thứ nhất:

- Họ và tên người thân (CHỮ IN HOA):

- Ngày sinh:/...../.....

- Quan hệ của người thân đó với anh/chị là gì?.....

- Ngày xuất cảnh Việt Nam để đi làm việc tại Hàn Quốc:

- Hiện nay người thân còn làm việc ở Hàn Quốc hay không? Có Không

2. Người thân thứ hai:

- Họ và tên người thân (CHỮ IN HOA):

- Ngày sinh:/...../.....

- Quan hệ của người thân đó với anh/chị là gì?.....

- Ngày xuất cảnh Việt Nam để đi làm việc tại Hàn Quốc:

- Hiện nay người thân còn làm việc ở Hàn Quốc hay không? Có Không

Tôi xin cam đoan các thông tin kê khai trên đây là đúng sự thực.

....., ngày tháng năm 20...

Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

-
- Nếu phát hiện các thông tin kê khai trên đây không đúng sự thực, anh/chị sẽ không được đăng ký dự tuyển đi làm việc tại Hàn Quốc kể cả trong trường hợp đã dự thi và có kết quả đạt yêu cầu.
 - Trường hợp người lao động có nhiều hơn 2 thân nhân đang làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thì kê khai bổ sung vào Bản kê khai thông tin thứ 2.

Phụ lục 5 (Được dán tại địa điểm đăng ký để người lao động kê khai)

HƯỚNG DẪN
CÁCH THỨC KÊ KHAI VÀO ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI TIẾNG HÀN
(Ban hành kèm theo Công văn số 170 /TTLDNN – TCLĐ ngày 11/03/2026
của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Khi điền vào Đơn: Sử dụng loại bút có nét to, màu đậm, chữ cái và chữ số phải viết đủ lớn (vừa ô), rõ ràng, thẳng hàng, liền nét, theo mẫu dưới đây:

Mẫu chữ cái	A	B	C	D	E	G	H	I	K	L	M
	N	O	P	Q	R	S	T	U	V	X	Y

Mẫu chữ số	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
------------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

A- Phần trên của Đơn đăng ký dự thi

- **Mục 1** (Họ và tên): Viết chữ IN HOA không có dấu tiếng Việt, trong đó: họ, tên đệm và tên phải cách nhau một ô trống; tên dài thì viết tiếp xuống dòng dưới

Ví dụ: Người lao động có họ và tên là Nguyễn Đức Mạnh thì viết:

N	G	U	Y	E	N		D	U	C		M	A	N	H	
---	---	---	---	---	---	--	---	---	---	--	---	---	---	---	--

- **Mục 2** (Ngày sinh): Điền chính xác đầy đủ cả ngày, tháng, năm sinh vào các ô trống theo thứ tự ngày, tháng, năm sinh. Ví dụ:

0	5	Ngày	0	8	Tháng	1	9	9	6	Năm
---	---	------	---	---	-------	---	---	---	---	-----

Nếu người lao động chỉ có năm sinh (thiếu ngày tháng sinh) thì sẽ không được dự kiểm tra.

- **Mục 3** (Giới tính): Đánh dấu (●) vào ô tròn để thể hiện giới tính.

- **Mục 4** (Số Căn cước): Đánh dấu (●) vào ô Căn cước và điền đầy đủ số Căn cước vào các ô trống. Lưu ý: Người lao động điền số Hộ chiếu trong trường hợp dùng Hộ chiếu để đăng ký dự thi.

- **Mục 5** (Ngành và nghề): đánh dấu (●) để chọn ngành nghề tương ứng muốn được làm việc tại Hàn Quốc. Người lao động sẽ dự thi Vòng 2 (nếu đạt Vòng 1) theo nghề đã đăng ký và **KHÔNG** thể thay đổi lựa chọn này sau thời gian tiếp nhận đăng ký.

- **Mục 6** (Số điện thoại): Ghi số điện thoại có thể liên lạc (ghi cả mã vùng).

- **Mục 7**: Số báo danh của người lao động đã được in sẵn

- **Mục 9** (Ảnh): Dán ảnh cỡ 3,5cm x 4,5cm chụp trong vòng 3 tháng trở lại đây (ảnh phải rõ ràng, giống với ảnh trong hộ chiếu, tuyệt đối **không chỉnh sửa** trên máy tính, ảnh sử dụng phông trắng, mặc áo tối màu, ảnh phải dán che hết phần viền của ô dán ảnh, ảnh không viền).

- **Mục 10**: dán vào chính giữa của khung bản phôi tô **mặt trước** CCD hoặc trang số 2 của Hộ chiếu bằng hồ dán, không được dán bằng dăng dính. Bản sao Căn cước phải rõ số và các thông tin cá nhân, có kích thước vừa đủ để dán vào khung.

- **Mục 11**: Đánh dấu vào ô đi Hàn Quốc dưới 5 năm và tô đen 3 ô tròn phía dưới **Mục 11**.

B – Phần dưới của đơn đăng ký tham dự thi (là Thẻ dự thi)

- **Mục 1** (Họ và tên): Ghi rõ ràng họ và tên bằng tiếng Việt có dấu.

- **Mục 4** (Số CC): Ghi rõ ràng số Căn cước.

- **Mục 7**: Số báo danh

- Mục 8: Ngày và địa điểm tổ chức thi
- Mục 9: Ảnh có đóng dấu giáp lai

C. Một số lưu ý đối với người lao động khi kê khai Đơn đăng ký dự thi:

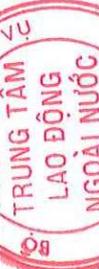
- Các dấu (●) phải được tô đậm và che hết ô tròn O và ký tên vào Đơn đăng ký.
- Trong trường hợp cần thay đổi lại thông tin đã điền thì sử dụng bút xóa (sử dụng bút băng, không được dùng bút xóa nước) và ghi lại thông tin thật rõ ràng.
- Bắt buộc điền thông tin ở bên trong ô (nếu viết ra ngoài ô trống thì đơn sẽ bị lỗi trong quá trình phía Hàn Quốc xử lý đơn).
- Ảnh dán trên đơn phải chắc không dễ rơi, sử dụng keo dán vừa đủ để không làm ướt mặt sau của đơn gây ảnh hưởng đến quá trình xử lý đơn sau này (khuyến khích sử dụng hồ khô để dán).
- Dấu (■) ở trên đầu và cuối trang tờ Đơn đăng ký là ký hiệu để hệ thống đọc nhận diện tờ đơn, vì vậy khi điền và thu đơn đăng ký cần chú ý không viết chèn lên hoặc tô mờ làm mất dấu (■) này.
- Đơn đăng ký được coi là không hợp lệ nếu bị hư hỏng nặng (đơn bị rách hoặc viết vẽ vào dấu (■) trên đơn)./.

Phụ lục 7 (Ban hành kèm theo Công văn số 170/TTLĐNN-TCLĐ ngày 11/3/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2026

SỞ NỘI VỤ TỈNH/TP.....
 NOT UBND TỈNH/TP.....



DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐĂNG KÝ DỰ THI TIẾNG HÀN NĂM 2026

Tổng số: Người

STT	Số báo danh (A)	Họ và tên (B)	Ngày tháng năm sinh (C)	Giới tính (D)	Số CCCD (E)	Phân loại (F)	Đối tượng (G)	Ngành đăng ký dự thi (H) SXCT Ngr nghiệp Dịch vụ	Điện thoại (J)	Địa chỉ cư trú		
										Chi tiết số nhà, thôn, xóm (K)	Xã/Phường (L)	Tỉnh/thành phố (M)
1												
2												
3												

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn lập danh sách:

- Cột (A): Ghi Số báo danh đăng ký dự thi của người lao động;
- Cột (B): Ghi họ và tên của người lao động bằng chữ thường, có dấu. Lưu ý giữa họ và tên đệm, tên đệm và tên phải cách nhau bằng 1 dấu cách; VD: Nguyễn Thị Hương;
- Cột (C): Ghi đầy đủ ngày tháng năm theo thứ tự ngày/tháng/năm định dạng theo format "dd/mm/yyyy" VD: 25/03/2005
- Cột (D): Ghi giới tính "nam" hoặc "nữ";
- Cột (E): Ghi chính xác số CCCD
- Cột (F): Người lao động cư trú bất hợp pháp tự nguyện về nước ghi: "Tự nguyện về nước"; người lao động về nước đúng hạn hợp đồng lao động ghi: "Về nước đúng hạn"
- Cột (G):
 - Nếu người lao động thuộc thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định 60/QĐ-BD TTG ghi "QĐ60"
 - Nếu người lao động là đối tượng chính sách Con thương binh, liệt sỹ, người có công ghi: "ĐTCS"
 - Nếu người lao động là bộ đội xuất ngũ ghi: "ĐBXN"
- Cột (H): Ghi ngành ngư nghiệp
- Cột (J): Ghi số điện thoại di động của người lao động;
- Cột (K - L - M): Ghi thông tin chi tiết về địa chỉ người lao động cư trú

Lưu ý: - Trước khi nhập thông tin vào bảng tính Excel, phải định dạng toàn bộ bảng tính ở định dạng Text (chọn Format->Cells-Number->Text); sử dụng font Times New Roman; không sử dụng "Alt + enter" để xuống dòng trong danh sách thông tin file excel

- Quy Sở gửi bản mềm danh sách người lao động đăng ký dự thi tới hòm thư điện tử của Trung tâm Lao động ngoài nước theo địa chỉ: kienstratienghan@gmail.com

STT	Số báo danh (A)	Họ và tên (B)	Ngày tháng năm sinh (C)	Giới tính (D)	Số CCCD (E)	Phân loại (F) Về nước đúng hạn	Đối tượng (G)	Ngành đăng ký dự thi (H) SXCT	Điện thoại (J) 0983829633	Địa chỉ gửi thư		
										Chi tiết số nhà, thôn, xóm (K)	Xã/Phường (L)	Tỉnh/thành phố (M)
1	50110001	Đỗ Văn Diệp	01/01/1980	Nam	00167333121	Về nước đúng hạn		SXCT	0983829633	Thôn 1	Hải Lăng	Quảng Trị
2	50112006	Nguyễn Thị Hương	15/12/1990	Nữ	01017333122			SXCT	0912909909	Thôn 2	Hải Lăng	Quảng Trị

Phụ lục 8



Mẫu thông tin ghi ngoài phong bì đựng Đơn đăng ký dự thi
(Ban hành kèm theo Công văn số 170/TTLDNN – TCLĐ ngày 11/03/2026
của Trung tâm Lao động ngoài nước)
(khổ giấy A4)

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH EPS NĂM 2026

Ngành:

- Đơn vị tiếp nhận :
- Dải số báo danh :
- Số lượng đơn đăng ký :
- Số báo danh khuyết :
- Cán bộ tiếp nhận :
- Cán bộ giám sát :

Ví dụ:

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH EPS NĂM 2026

Ngành: Ngư nghiệp

- Đơn vị tiếp nhận : Hà Nội
- Dải số báo danh : 50500001~ 50500100
- Số lượng đơn đăng ký : 98 đơn
- Số báo danh khuyết : 50500078, 50500099 (02 đơn)
- Cán bộ tiếp nhận : Nguyễn Hồng Vân – cán bộ Phòng Lao động việc làm
- Cán bộ giám sát : Trịnh Xuân Hòa – Trưởng phòng Lao động việc làm